

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2437/SYT-NVY  
V/v tăng cường công tác phòng  
chống bệnh dại trên người.

Bình Phước, ngày 12 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

Vừa qua, tình hình bệnh dại ở người trên địa bàn tỉnh đang có diễn biến phức tạp. Theo số liệu giám sát của Viện Pasteur Thành Phố Hồ Chí Minh, năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Phước có 04 ca bệnh tử vong do dại ở người.

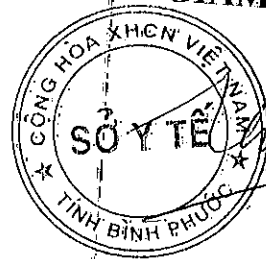
Thực hiện ý kiến của Viện Pasteur Thành Phố Hồ Chí Minh tại buổi họp về tình hình bệnh dại ở người trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh khẩn trương triển khai tập huấn về phòng chống bệnh dại trên người cho nhân viên y tế và các đối tượng có liên quan để nhanh chóng kiểm soát các diễn biến phức tạp về bệnh dại hiện nay trên địa bàn huyện Bù Đăng nói riêng và trên địa bàn tỉnh Bình Phước nói chung.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- Sở NN và PTNT;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ;
- Các Phòng chức năng;
- Website SYT;
- Lưu VT, NVY (Cúc 11.12).

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Thông

SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1240/KSBT-PCBTN

SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC  
Tăng cường công tác phòng  
chống bệnh dại trên người.

Bình Phước, ngày 04 tháng 12 năm 2018

Số: 1240/KSBT-PCBTN  
ĐẾN  
Ngày: 04/12/18

Chuyên: .....

Lưu hồ: .....

Kính gửi: Trung tâm Y tế các huyện, thị xã.

Tình hình bệnh dại ở người trên địa bàn tỉnh đang có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ lây nhiễm từ động vật sang người. Số người mắc và tử vong do bệnh dại tăng so cùng kỳ các năm 2016, 2017. Theo số liệu giám sát của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đến hết tháng 11 năm 2018, toàn tỉnh ghi nhận 04 trường hợp tử vong do dại. Đặc biệt, trong tháng 11/2018 trên địa bàn tỉnh ghi nhận 03 trường hợp tử vong do dại, trong đó huyện Bù Đăng có 02 trường hợp.

Thông tin các ca bệnh tử vong do dại ở người cụ thể như sau:

TT	Giới, tuổi	Địa chỉ	Ngày khởi phát	Tiền sử tiếp xúc/dịch tể	Ngày tử vong
1	Nam, 23 tuổi	Thôn Sơn Tùng - Thị Sơn - Bù Đăng	15/3/2018	04/01/2018	24/3/2018
2	Nam, 47 tuổi	Ấp 5 - Minh Thành - Chơn Thành	05/11/2018	Không nhớ rõ	9/11/2018
3	Nam, 42 tuổi	Thôn 5 - Đường 10 - Bù Đăng	19/11/2018	23/9/2018	22/11/2018
4	Nam, 60 tuổi	Thôn 3 - Bình Minh - Bù Đăng	26/11/2018	07/11/2018	28/11/2018

Tất cả những trường hợp tử vong trên, sau khi bị phơi nhiễm (chó cắn) đều không tiêm huyết thanh kháng dại và vắc xin dại.

Để hạn chế số trường hợp tử vong do dại ở người trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đề nghị Trung tâm Y tế các huyện, thị khẩn trương thực hiện một số nội dung sau:

1. Triển khai, thực hiện nghiêm Quyết định 1622/QĐ-BYT ngày 08/5/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh dại trên người. Tiếp tục mở rộng và tăng cường các điểm tiêm vắc xin phòng dại để đảm bảo ít nhất mỗi huyện, thị xã có một điểm tiêm

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về các biện pháp phòng chống bệnh dại trên người. Chỉ đạo các Trạm y tế xã có kế hoạch tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh của xã, phường về biện pháp phòng chống bệnh dại, xử lý vết thương sau khi bị súc vật (chó, mèo) cắn, tư vấn cho người dân đến các điểm tiêm chủng vắc xin phòng bệnh...

3. Thực hiện đa dạng hóa các loại vắc xin, huyết thanh phòng dại tại các điểm tiêm chủng đồng thời liên hệ với các nhà cung cấp vắc xin dại để chủ động tiêm chủng, không để xảy ra hiện tượng thiếu vắc xin.

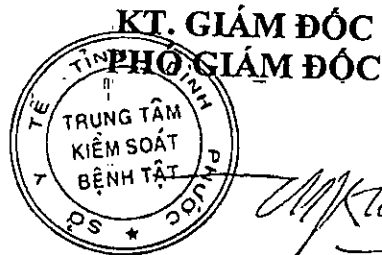
4. Phối hợp với Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện, thị xã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh dại trên địa bàn. Đối với huyện Bù Đăng, có 02 trường hợp tử vong do dại trong tháng 11/2018: Trung tâm Y tế huyện Bù Đăng cần tổng hợp báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan xử lý triệt để ổ dịch dại trên đàn chó, mèo nuôi và có kế hoạch giám sát phát hiện những trường hợp bệnh mới phát sinh trên động vật nuôi, tiến hành xử lý ổ dịch theo quy định.

Đề nghị Trung tâm Y tế các huyện, thị xã quan tâm chỉ đạo thực hiện những nội dung trên.

Trân trọng 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Y tế (để BC);
- TTDVNN tỉnh Bình Phước;
- Lưu VT, PC.BTN.



Nguyễn Văn Sáu

SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 29 tháng 11 năm 2017

Số: 546 /KH-KSBT

SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 28/HA
ĐẾN Ngày: 29/11/17
Chuyển: Phòng
Lưu hồ: .....

**KẾ HOẠCH**

Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2018

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg, ngày 13/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia không chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017-2021";

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 06/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống bệnh đại;

Căn cứ Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Chương trình "Không chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017-2021" trên địa bàn tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Chương trình);

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/07/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Thông tư số 139/2010/TT-ETC ngày 21/09/2010 Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Căn cứ Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại năm 2018 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ diễn biến tình hình thực tế bệnh Đại xảy ra trên địa bàn tỉnh trong những năm vừa qua;

Để chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Đại kịp thời, hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2018, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh xây dựng kế hoạch, cụ thể như sau:

**I. Mục tiêu**

- 100% cán bộ thú y được tiêm phòng vắc xin Đại trước phơi nhiễm.
- Tỷ lệ tiêm phòng vắc-xin Đại cho những người sau phơi nhiễm đạt 100% tại các xã, phường, thị trấn.
- 100% ổ dịch bệnh đại được phát hiện, sớm, xử lý kịp thời, hạn chế thấp số người tử vong do mắc bệnh đại.

**II. Chỉ tiêu**

TT	Đơn vị	Tiêm phòng vắc xin đại trước phơi nhiễm cho cán bộ thú y	Tiêm phòng vắc xin đại sau phơi nhiễm cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo	Tiêm phòng huyết thanh đại sau phơi nhiễm cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo	Xử lý ô dịch	Ghi chú
1	Bình Long	18	100	10	5	
2	Đồng Phú	33				
3	Lộc Ninh	48				
4	Bù Đăng	48				
5	Đồng Xoài	29				
6	Phước Long	21				
7	Chơn Thành	27				
8	Bù Đốp	21				
9	Hớn Quản	39				
10	Bù Gia Mập	24				
11	Phú Riềng	30				
Toàn tỉnh		138	100	10	5	

## II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

### 1. Công tác tập huấn

1.1. Tập huấn về công tác thống kê báo cáo, giám sát bệnh đại cho cán bộ chuyên trách tuyến huyện/thị và xã, phường.

1.2. Tập huấn bổ sung triển khai Quyết định 1622/QĐ-BYT ngày 08/05/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Quyết định hướng dẫn giám sát phòng, chống bệnh đại trên người; Thông tư 12/2014/TT-BYT; NĐ 104/2016/NĐ-CP cho cán bộ mới, cán bộ tham gia công tiêm chủng vắc xin đại đã được tập huấn trên 3 năm đối với tuyến huyện, xã và cấp giấy chứng nhận cho cán bộ tham dự tập huấn.

1.3. Tập huấn về quy trình tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin đại, huyết thanh đại.

### 2. Truyền thông, tuyên truyền

2.1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện/thị có kế hoạch phối hợp với các đơn vị truyền thông trên địa bàn thông tin tuyên truyền về lợi ích của tiêm vắc xin phòng bệnh đại. Tuyên truyền tính chất nguy hiểm của bệnh đại, các dấu hiệu nhận biết về bệnh đại và các quy định phòng, chống bệnh đại ở trên người.

2.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện/thị có trách nhiệm cấp phát tài liệu truyền thông cho tuyến xã/phường sử dụng thông tin, tuyên truyền tại tuyến cơ sở.



2.3. Hình thức truyền thông: Tổ chức thực hiện công tác truyền thông tại địa phương (phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh của các huyện, thị xã, Đài truyền thanh của xã, phường, thị trấn; in ấn và phát hành tờ rơi, áp phích, băng rôn, pa nô tuyên truyền, sách hướng dẫn phòng, chống bệnh Đại, tuyên truyền lưu động, truyền thông học đường, tập huấn, hưởng ứng ngày thế giới phòng, chống bệnh đại 28/9 ...); truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông qua mạng xã hội.

### 3. Cung ứng vắc xin và vật tư tiêm chủng

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế các huyện/thị: có trách nhiệm dự trữ, tiếp nhận, cấp phát vắc xin vật tư tiêm chủng cho tuyến xã/phường hoạt động. Đảm bảo cung ứng đủ vắc xin đại, vật tư tiêm chủng đúng tiến độ.

### 4. Triển khai hoạt động tiêm chủng vắc xin đại điều trị dự phòng trước và sau phơi nhiễm cho người:

4.1. Triển khai vắc xin đại và huyết thanh kháng đại tại 11 huyện, thị, phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận cho người dân, giá thành thấp, đặc biệt ở các huyện có nguy cơ cao. Mỗi huyện có ít nhất 01 điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất và cán bộ được đào tạo theo đúng quy định về tổ chức một điểm tiêm chủng.

4.2. Triển khai tiêm vắc-xin Đại miễn phí cho nhân viên thú y, nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống bệnh Đại trước phơi nhiễm và điều trị dự phòng sau phơi nhiễm; hỗ trợ vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại miễn phí cho người nghèo ở khu vực có nguy cơ cao như vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn tại 11 huyện, thị xã.

#### 4.3. Công tác thống kê báo cáo

- Tập huấn về các chỉ số thống kê trong tiêm chủng vắc xin đại cho cán bộ tuyến huyện, xã.

- Thống nhất sử dụng sổ sách, biểu mẫu ghi chép, báo cáo trong phòng, chống bệnh đại.

4.4. Giám sát thực hiện Quyết định 1622/QĐ-BYT và các Quyết định của Bộ Y tế ban hành có liên quan.

#### 4.8.1 Giám sát công tác tiêm chủng vắc xin phòng đại tại tuyến huyện, thị.

- Trung tâm Y tế Kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp với tuyến khu vực tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về triển khai tiêm chủng vắc xin phòng đại tại tuyến huyện, thị.

- Trung tâm Y tế Kiểm soát bệnh tật tỉnh tăng cường công tác giám sát buổi tiêm chủng, tại Trung tâm Y tế các huyện, thị.

#### 4.8.2. Giám sát phản ứng sau tiêm

Thực hiện nghiêm túc Quyết định 1830/QĐ-BYT và Quyết định 2228/QĐ-BYT của Bộ Y tế trong việc giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

### 5. Giám sát bệnh dại

- Giám sát lâm sàng là chủ yếu với sự hỗ trợ và tham gia của cộng đồng dân cư và cấp Trưởng thôn, nhân viên thú y xã, nhân viên y tế, thú y thôn bản. Tăng cường tập trung giám sát tại các vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao, địa bàn có chó nghi mắc bệnh Dại cắn người gây tử vong do lên cơn Dại, đặc biệt tăng cường tại các huyện Chơn Thành, Hớn Quản, Lộc Ninh, Bù Đăng và Bù Gia Mập.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc thực hiện các biện pháp khống chế nhằm điều chỉnh kế hoạch kịp thời; thiết lập các chỉ số để đánh giá hiệu quả của kế hoạch, Chương trình can thiệp.

- Lập bản đồ phân bố đàn chó, bản đồ dịch tễ bệnh Dại trên người và động vật để xác định khu vực có nguy cơ cao mắc bệnh Dại nhằm ưu tiên tập trung các nguồn lực trong công tác phòng, chống bệnh Dại.

- Thực hiện theo dõi, giám sát và đánh giá tỷ lệ tiêm phòng vắc-xin Dại cho người nhằm đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

### 6. Điều tra và xử lý ổ dịch

- Điều tra và xử lý các ổ dịch bệnh Dại trên người và động vật theo hướng tiếp cận Một sức khỏe, có sự phối hợp của ngành thú y và y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật.

### 7. Nâng cao năng lực chuyên môn trong phòng, chống bệnh Dại

- Tổ chức tập huấn kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Dại ở người, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Dại, tiêm phòng vắc-xin Dại cho người có nguy cơ cao, xử lý vết cắn và điều trị dự phòng bệnh Dại cho người bị chó cắn, xử lý ổ dịch bệnh Dại; Tập huấn kỹ năng truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Dại.

### 8. Xây dựng vùng an toàn bệnh Dại

- Khuyến khích các thị xã, các huyện nơi có khu du lịch xây dựng vùng an toàn bệnh Dại để đảm bảo an toàn cho cộng đồng, thu hút du khách tới du lịch, tham quan.

- Việc xây dựng vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Dại thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT- BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về vùng, cơ sở an toàn động vật.

## III. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	THỜI GIAN
1	Giao chỉ tiêu cho các đơn vị	Tháng 4
2	Triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh dại trước phơi nhiễm	Từ tháng 1 - 12

NH  
VG TÀI  
SOÁT  
H TẬP  
30

	cho cán bộ thú y tại các huyện/thị và xã, phường.	
2	Triển khai tiêm vắc xin và huyết thanh phòng bệnh dại sau phơi nhiễm cho hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số, tại 11 huyện, thị xã.	Tháng 1 – 12
3	Tập huấn kỹ năng tiêm chủng + thống kê báo cáo bệnh dại cho các cán bộ chuyên trách tuyến (huyện/thị, xã/phường)	Quý I-II
5	Thống kê báo cáo theo qui định của Chương trình Phòng, chống bệnh dại.	Tháng 1 – 12
6	Tuyên truyền bằng các hình thức: báo, đài, cấp phát tranh ảnh, áp phích, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh các huyện/ thị, xã/phường. Hưởng ứng ngày thế giới phòng, chống bệnh dại 28/9.	Từ tháng 1 – 12
7	Phân bổ dụng cụ, vắc xin, tài liệu cho các tuyến.	Quý I – IV
8	Giao ban đánh giá hàng tháng	Từ tháng 1 – 12
9	Kiểm tra hoạt động của tuyến dưới + giám sát tích cực tại các điểm tiêm chủng, bệnh viện các tuyến.	Quý I – IV
10	Kiểm tra, giám sát, xử lý ổ dịch sấm và tritết đũa	Quý I – IV

#### IV. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Kinh phí thực hiện phòng, chống bệnh dại ở người thực hiện theo Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

##### 1. Cơ chế tài chính

##### a. Ngân sách cấp tỉnh:

- Cấp cho Sở Y tế (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh): Kinh phí hỗ trợ tiêm vắc-xin Dại miễn phí cho nhân viên thú y, người tham gia phòng, chống bệnh Dại trước phơi nhiễm và điều trị dự phòng sau phơi nhiễm; Kinh phí hỗ trợ vắc-xin Dại và huyết thanh kháng Dại miễn phí cho người nghèo ở khu vực có nguy cơ cao như vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; Kinh phí tuyên truyền phòng, chống bệnh Dại trên người; Kinh phí tập huấn phòng, chống bệnh Dại trên người; Kinh phí giám sát dịch bệnh, xử lý ổ dịch và các chi phí khác có liên quan phòng, chống bệnh dại trên người.

##### b. Ngân sách cấp huyện:

Đảm bảo kinh phí hỗ trợ Trường thôn, ấp, khu phố và các đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý đàn chó, rà soát, thống kê đàn chó nuôi và lập danh sách hộ nuôi chó; Kinh phí tổ chức tiêm phòng cấp huyện: Tổ chức hội nghị triển khai tiêm phòng, chi công tiêm phòng, hỗ trợ xăng xe cho người đi tiêm và Ban điều hành thôn, ấp, khu phố hỗ trợ lực lượng thú y tiêm phòng bệnh Dại miễn phí cho đàn chó nuôi của hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.



chí phí cho các hoạt động thông tin tuyên truyền, tập huấn phòng, chống bệnh Đại tại tuyến huyện, tuyến xã; chi phí kiểm tra, giám sát cấp huyện và các chi phí khác có liên quan đến phòng, chống bệnh đại trên người và động vật theo quy định của pháp luật.

UBND các huyện, thị xã chủ động bố trí kinh phí tiêm phòng khẩn cấp vắc-xin Đại miễn phí (chi phí mua vắc-xin, vật tư; chi trả công tiêm, hỗ trợ xăng xe phục vụ tiêm phòng và chi phí tổ chức tiêm phòng) cho đàn chó trên địa bàn xã xảy ra bệnh Đại trên người hoặc trên động vật.

**c. Kinh phí người dân tự đảm bảo:**

- Chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi phải đảm bảo kinh phí chi trả cho tiêm vắc-xin phòng Đại cho đàn chó, mèo (gồm chi phí mua vắc-xin, công tiêm và chi phí dịch vụ khác liên quan đến tiêm phòng) (Trường hợp ngoài diện hỗ trợ tiêm phòng miễn phí của nhà nước).

- Người bị chó cắn phải bảo đảm chi trả cho điều trị y tế dự phòng (Trường hợp ngoài diện hỗ trợ điều trị dự phòng miễn phí của nhà nước).

**d. Kinh phí được huy động từ nguồn khác:**

Ngoài các nguồn kinh phí Nhà nước, tăng cường kêu gọi nhà tài trợ hỗ trợ kinh phí, kỹ thuật cho các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh.

**2. Kinh phí thực hiện:**

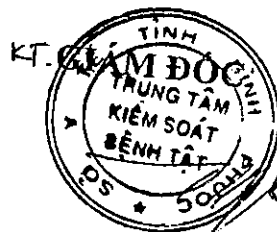
+ Cấp cho Sở Y tế (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh): đồng  
(Có phụ lục dự toán kinh phí cụ thể kèm theo)

UBND các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ phân cấp kinh phí theo Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh Bình Phước và Kế hoạch này bố trí kinh phí thực hiện phòng, chống bệnh đại ở người theo quy định năm 2018.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống bệnh đại trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2018. Để triển khai, thực hiện tốt Chương trình phòng, chống bệnh đại, phấn đấu đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Ngành Y tế tỉnh rất mong nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy – Chính quyền các cấp về công tác phòng, chống bệnh đại, giúp ngành Y tế thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Nơi gửi:

- BDH DA PC bệnh đại Quốc gia;
- BDH DA PC bệnh đại KV phía Nam;
- Sở Y tế (để báo cáo);
- TTYT, Phòng Y tế các huyện/thị;
- Lưu VT, Khoa KSBTN.



ES. Nguyễn Văn Phú

## Phụ lục

## KINH PHÍ THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI TRÊN NGƯỜI NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch 546 /KH-KSBT ngày 29 / 11/2017 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Phước)

Stt	Nội dung	Tiêu chí minh	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
I	Hỗ trợ tiêm phòng vắc xin đại cho người					225,652,000
1	Hỗ trợ tiêm phòng vắc xin đại trước phơi nhiễm cho cán bộ thú y	Hỗ trợ tiêm phòng vắc xin Verorab trước phơi nhiễm cho cán bộ thú y huyện, xã và công chức trực tiếp tiếp xúc với đàn chó: Tổng cộng 138 người (huyện 22 nhân viên, xã 111 nhân viên thú y, 05 công chức Chi cục Chăn nuôi - Thú y) theo số liệu báo cáo của Chi cục - Thú y tỉnh dự kiến là 414 liều/138 người (116 người x 3 liều/1 người x 200.000 đồng/liều)	Liều	414	200,000	82,800,000
2	Hỗ trợ tiêm phòng vắc xin đại sau phơi nhiễm cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo	Hỗ trợ tiêm phòng vắc xin Verorab sau phơi nhiễm cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo, nhân viên tham gia phòng chống đại theo số liệu báo cáo của huyện, thị xã dự kiến là 300 liều/100 người (100 người x 3 liều/1 người x 200.000 đồng/liều)	Liều	300	200,000	60,000,000
	Hỗ trợ tiêm phòng huyết thanh đại sau phơi nhiễm cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo	Hỗ trợ tiêm phòng huyết thanh đại (SAR) sau phơi nhiễm cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo, nhân viên tham gia phòng chống đại dự kiến 10 người 10 người x 2 lọ (5ml/1lọ)/1 người x 630.000 đồng)	Lọ	20	315,000	6,300,000

3	Vật tư tiêu hao	Bơm tiêm, bông, cồn...	Người	724	2,000	1,448,000
4	Công khám	Khám tư vấn sức khỏe trước tiêm	Người	724	36,000	26,064,000
5	Công tiêm	Đường tiêm bắp	Người	724	10,000	7,240,000
5	Tổ chức thực hiện tiêm chủng					
5.1	Công tác phí	Huyện ở xa 7 huyện: Bù Gia Mập, Bù Đăng, Hớn Quản, Bình Long, Phước Long, Lộc Ninh, Bù Đốp 150.000 đồng/người/ngày x 4 người/ngày x 7 huyện/đợt x 1 đợt/năm	Người	28	150,000	4,200,000
		Huyện ở gần 4 huyện: Đồng Xoài, Đồng Phú, Phú Riềng, Chơn Thành 100.000 đồng/người/ngày x 4 người/ngày x 4 huyện/đợt x 1 đợt/năm	Người	16	100,000	1,600,000
5.2	Nhiên liệu chở cán bộ đi tiêm	18.000 đồng x 2.000 lít/11 huyện, xã/1 đợt/năm	Lít	2,000	18,000	36,000,000
II	Công tác truyền thông					68,680,000
1	In áp phích tuyên truyền phòng chống bệnh dại trên người	In áp phích cho tỉnh, huyện và xã: 244 tờ (02 tờ/tỉnh, 02 tờ x 11 huyện, 02 tờ x 111 xã)	Tờ	246	30,000	7,380,000
2	In băng rôn hưởng ứng ngày phòng chống bệnh dại thế giới	In cho tuyến tỉnh, huyện và xã: 123 tờ, mỗi đơn vị 01 băng rôn	Tờ	123	300,000	36,900,000
3	Truyền thông trên đài truyền thanh của huyện/thị vào các ngày triển khai tiêm phòng dại trên người	Đài truyền thanh huyện phát: 2 lượt/ngày (sáng chiều) x 5 ngày/đợt x 11 huyện x 4 đợt/năm x 5000 đồng/lượt	Lượt	440	5,000	2,200,000
4	Truyền thông trên loa phát thanh của xã, phường vào các ngày triển khai tiêm phòng dại trên người	Truyền thông trên loa phát thanh xã, phường: 2 lượt/ngày (sáng chiều) x 5 ngày/đợt x 111 xã x 4 đợt/năm x 5.000 đồng/lượt	Lượt	4,440	5,000	22,200,000
III	Chi kiểm tra, giám sát, xử lý					102,000,000

	Ổ dịch					
1	Chi nhiên liệu hoạt động kiểm tra, giám sát, xử lý ổ dịch	Nhiên liệu đi giám sát tuyến huyện và xã: 18.000 đồng x 2.000 lít/11 huyện, xã/1 đợt/năm x 2 đợt/năm	Lít	4,000	18,000	72,000,000
2	Công tác phí	Công tác phí cho người thực hiện				
2.1		Huyện ở xa 7 huyện: Bù Gia Mập, Bù Đăng, Hớn Quản, Bình Long, Phước Long, Lộc Ninh, Bù Đốp 150.000 đồng/người/ngày x 4 người/ngày x 7 huyện/đợt x 2 đợt/năm	Ngày	56	150,000	8,400,000
2.2		Huyện ở gần 4 huyện: Đồng Xoài, Đồng Phú, Phú Riềng, Chơn Thành 100.000 đồng/người/ngày x 4 người/ngày x 4 huyện/đợt x 2 đợt/năm	Ngày	32	150,000	4,800,000
3	Tiền ngủ	Tiền ngủ chi cho người thực hiện 300.000 đồng/phòng/2 người/ngày x 2 phòng/4 người x 14 ngày/đợt x 2 đợt/năm	Ngày	56	300,000	16,800,000
IV	Tập huấn cho cán bộ chuyên trách tuyến huyện, xã	Đối tượng tập huấn: 22 cán bộ chuyên trách phòng chống đại tuyến huyện, và 111 cán bộ chuyên trách phòng chống bệnh đại tuyến xã, phường. Tổng cộng 4 lớp. Tuyến huyện 01 lớp/ngày, tuyến xã 03 lớp/ngày, mỗi lớp 01 ngày				12,811,000
1	Trang trí hội trường	4 lớp (sức chứa khoảng 50 người) x 01 ngày/lớp	Ngày	4	500,000	2,000,000
3	Tài liệu tập huấn	In, phô tô tài liệu tập huấn (100 trang/bộ = 50 tờ x 500đ/tờ = 25.000đ/bộ)	Người	133	25,000	3,325,000
4	Tiền giấy in cấp giấy chứng nhận cho cán bộ tham tập huấn bệnh Đại	Giấy in: 2 gr x 80.000 đồng/1 gr (100 tờ)	Gr	2	80,000	160,000

5	Văn phòng phẩm	7000 đồng/người/bộ x 133 người	Người	133	7,000	931,000
6	Thù lao giảng viên tuyến tỉnh	Giảng viên 02 buổi/ngày/lớp x 4 lớp x 500000	Buổi	8	500,000	4,000,000
7	Nước uống	15.000 đồng/người/ngày x 133 người	Người	133	15,000	1,995,000
8	Bồi dưỡng người phục vụ	50.000 đồng/người/ngày/lớp x 2 người/lớp x 4 lớp	Người	8	50,000	400,000
<b>Tổng cộng</b>						<b>409,143,000</b>

**Bảng chữ: Bốn trăm linh chín triệu, một trăm bốn mươi ba nghìn đồng.**